

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày: 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toà án nhân dân quận Thanh Xuân

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm bao gồm:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Bảo Long.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Như Hùng.
Ông Nguyễn Văn Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đinh Minh H; sinh năm: 1984; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Tổ 1 khu 1B, phường C, thành phố C, tỉnh Q; Chỗ ở: Số 8 ngõ 172 phường N, phường N, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đinh Minh T (SN: 1952) và bà: Nguyễn Thị T (SN: 1961); Tiền án/Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2021; Hủy bỏ tạm giữ ngày 05/5/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Hà Văn V; sinh năm 2002; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Q, huyện V, tỉnh S; Chỗ ở: Số 90 đường M, phường M, quận N, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Hà Văn P (SN: 1980) và bà: Lương Thị B (SN: 1976); Tiền án/Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày

26/4/2021; Hủy bỏ tạm giữ ngày 05/5/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa

* **Bị hại:** Anh Trần Tiến T; Sinh năm: 1986; HKTT: Xã N, huyện T, tỉnh T; Vắng mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Minh H: Luật sư Vũ Văn N – Công ty Luật TNHH Luật V thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn V: Bà Nguyễn Thị Thủy S – trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội: Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2020, anh Trần Tiến T có thuê Hà Văn V làm thợ phụ hồ, tiền công thợ anh T cam kết trả cho V là 230.000 đồng/1 ngày công. Đến tháng 5/2020, anh T không thuê V nữa nhưng chưa trả số tiền công 13.800.000 đồng cho V. V đã liên hệ nhiều lần yêu cầu anh T trả tiền nhưng anh T chưa trả.

Đầu tháng 4/2021, Hà Văn V sử dụng tài khoản Facebook tên “Nam Lầy” đăng lên mạng xã hội Facebook với nội dung “Ai tìm được người này liên hệ em nhé” kèm theo hình ảnh và thông tin họ tên của anh Trần Tiến T với mục đích nhờ người đòi nợ anh T giúp V. Thời điểm này, Đinh Minh H sử dụng tài khoản Facebook tên “Người Phán Xử” đã đọc được thông tin do V đăng nên nhắn tin vào tài khoản Facebook “Nam Lầy” của V nội dung sẽ giúp V tìm, đòi tiền anh T. V đồng ý thuê H tìm, đòi tiền anh T và thỏa thuận sẽ trả cho H 50% số tiền H đòi nợ được. Đồng thời, V nhắn tin vào tài khoản Facebook của H toàn bộ thông tin, địa chỉ, hình ảnh và số điện thoại của anh T. H liên lạc thông qua Facebook bàn bạc với V nội dung khi nào H tìm được anh T sẽ báo cho V để V đến cùng H đòi nợ anh T. Sau khi được V cung cấp thông tin của anh T, H đã gọi điện vào số điện thoại 0985204434 của anh T nội dung nói dối anh T là H đang muốn thuê anh T sửa nhà cho H tại địa chỉ số 8 ngõ 172 đường N, phường N, quận T (là nơi H cư trú) với mục đích làm cho anh T tin tưởng đến địa điểm trên để H gặp và đòi tiền của anh T giúp cho V. Tin tưởng H là người có công trình cần sửa chữa nên anh T đã hẹn gặp H tại địa chỉ trên vào chiều ngày 25/4/2021. Sau khi hẹn được anh T thì H đã thông báo cho V để V đến địa chỉ trên cùng H đòi tiền anh T.

Khoảng 15 giờ ngày 25/4/2021, anh T mang theo cặp xách bên trong có giấy, bút để ghi chép đến địa chỉ số 8 ngõ 172 N, phường N, quận T, thành phố H để gặp H theo lịch hẹn. H đưa anh T lên tầng 2 căn nhà số 8 ngõ 172 đường N, phường N, quận T, thành phố H. Lúc này H hỏi anh T “Có phải mày nợ tiền công thợ của N

không” do H chưa biết tên người dùng tài khoản Facebook “Nam Lầy” là V. Anh T trả lời “không nợ tiền ai tên là N”. Sau đó H nhắn tin hỏi lại V thì được V cung cấp tên thật là Hà Văn V. H cho anh T xem tài khoản Facebook của V nên anh T biết V nhờ H gặp anh T để đòi nợ. Anh T nói hiện tại đang khó khăn nên chưa có tiền trả cho V. H yêu cầu anh T lấy ví cho H xem giấy tờ tùy thân để chứng minh anh T là người V thuê H tìm và xem ví có tiền không. Sau khi xem ví của anh T thấy ví không có tiền thì H yêu cầu anh T mở ứng dụng ngân hàng trên điện thoại để H kiểm tra tài khoản ngân hàng của anh T. Anh T sử dụng điện thoại mở ứng dụng ngân hàng để cho H xem chứng minh hiện tại anh T không có tiền. Khi biết anh T không có tiền trả cho V thì H tiếp tục yêu cầu anh T cung cấp số điện thoại của vợ anh T là chị Nguyễn Thị P (sinh năm: 1985, HKTT: Xã N, huyện T, tỉnh T) để H gọi cho chị P đòi tiền. H gọi vào số điện thoại do anh T cung cấp nhưng người nghe điện thoại không nhận là vợ anh T. Do nghĩ anh T quanh co, lừa mình nên H tức giận dùng tay trái tát 01 cái vào má phải của anh T. H tiếp tục yêu cầu anh T sử dụng điện thoại của anh T để gọi cho chị P sau đó đưa cho H nói chuyện. Lúc này chị P có nghe điện thoại, H nói với chị P nội dung “Chồng mày nợ tiền công nhân, mày mang tiền lên trả người ta đi rồi đón chồng mày về”, chị P trả lời “tôi không biết” sau đó chị P tắt điện thoại. H đặt điện thoại, ví của anh T trên bàn giữa vị trí H và anh T ngồi. H và anh T nói chuyện với nhau khoảng 15 phút thì V đi cùng Nguyễn Đăng D (sinh năm: 2001, HKTT: thị trấn P, tỉnh T, là bạn của V) đến gặp anh T. Khi đến nơi thì V, D lên tầng 2, tại đây chỉ có H, V, D và anh T, V yêu cầu anh T phải trả ngay tiền cho V nhưng anh T nói cũng bị người khác nợ tiền nên chưa có tiền trả. Lúc này H mắng chửi, đe dọa anh T nội dung “Địt mẹ mày, thế người ta không trả mày tiền thì mày không trả nó tiền à, mày ăn quýt tiền của bao nhiêu người, tao gọi người đến đánh, nhốt mày bây giờ”. Sau đó H bảo V kiểm tra cặp xách của anh T xem có tiền không. V làm theo lời H kiểm tra cặp xách của anh T nhưng không có tiền. H yêu cầu anh T viết giấy vay tiền cho V nên H bảo V lấy giấy, bút trong cặp anh T để ép anh T phải viết giấy vay tiền, cam kết trả tiền cho V. Tuy nhiên do trước đó bị H đánh và quát, đe dọa nên anh T sợ hãi khiến tay bị run nên không viết được. Thấy vậy, H quát, đe dọa anh T nội dung “Địt mẹ mày không viết tao đánh chết cụ mày bây giờ. Do bị H đe dọa nên anh T sợ quá đã buộc phải viết giấy vay tiền theo nội dung H đọc thể hiện nội dung anh T vay của V số tiền 13.800.000 đồng, hẹn trong 3 tháng sẽ trả tiền cho V. Sau đó, H nhờ Nguyễn Đăng D ký là người làm chứng, đồng thời H yêu cầu anh T phải để lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 2F màu xanh và 01 giấy chứng minh nhân dân của anh T và hẹn nếu trong thời gian 3 tháng mà anh T không trả tiền thì H sẽ bán chiếc điện thoại của anh T và giữ luôn CMND của anh T. H nói với V nếu anh T không trả tiền thì bán chiếc điện thoại trên rồi giữ lại

1.000.000 đồng tiền bán điện thoại, số tiền còn lại sẽ chia cho V. Sau đó H để cho anh T về. V là người giữ giấy vay tiền và Chứng minh nhân dân của anh T còn H giữ điện thoại của anh T.

Sau khi sự việc xảy ra, đến tối ngày 25/4/2021, anh Trần Tiến T đã đến Công an phường N trình báo.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã đưa anh T đi khám thương tích tại Bệnh viện đa khoa Đống Đa xác định thương tích của anh T: Đau, tê bì nhẹ gò má phải, không sưng nề bầm tím. Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh T, tuy nhiên anh T từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe

Quá trình điều tra truy xét, ngày 26/4/2021, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Minh H và Hà Văn V

Tại Cơ quan Công an, H và V đã khai nhận hành vi cướp tài sản như trên. Lời khai của H và V phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Công an thu giữ của Đinh Minh H:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO RENO 2F màu xanh số Imei1: 863851048436911, Imei2: 863851048436903

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng số Imei: 357290099982379 lắp sim số seri: 8984048000322022645

Công an thu giữ của Hà Văn V

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 034086000796 mang tên Trần Tiến T
- 01 giấy vay tiền do H ép anh T viết
- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; Imei: 359614093206733 lắp sim số seri: 8984048000070772219

Tại bản kết luận định giá tài sản số 196/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2021 của UBND quận Thanh Xuân kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 2F màu xanh Ram 8GB, bộ nhớ 128GB, số Imei1: 863851048436911, Imei2: 863851048436903 trị giá 3.300.000 đồng. Đồng thời đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an giám định chữ viết, chữ ký có trong giấy vay tiền thu giữ của Hà Văn V. Tại bản kết luận giám định số 3616/C09-P5 ngày 31/8/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Trần Tiến T trong giấy vay tiền là do anh Trần Tiến T viết, ký ra. Chữ viết, chữ ký đứng tên Hà Văn V dưới mục người cho vay là do Hà Văn V viết ra. Chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Đăng D dưới mục người làm chứng là do Nguyễn Đăng D viết, ký ra

Đối với hành vi Đinh Minh H tạt anh T, do không để lại thương tích gì nên anh T từ chối giám định tỷ lệ thương tích và tự chịu trách nhiệm về sức khỏe của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – công an quận Thanh Xuân đã tiến hành trao trả 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO RENO 2F màu xanh và 01 giấy chứng minh nhân dân số 034086000796 mang tên Trần Tiến T cho anh T. Anh T đã nhận lại tài sản và có yêu cầu xin rút đơn, không xử lý H và V, không yêu cầu bồi thường.

Đối với Nguyễn Đăng D, là người đi cùng Hà Văn V đến địa chỉ số 8 ngõ 172 đường N, phường N, thành phố H. D không bàn bạc gì với V và H, không tham gia vào việc đe dọa, đánh, ép anh T phải trả tiền, viết giấy vay tiền mà sau khi H nhờ chỉ ký tên vào phần người làm chứng trong giấy vay tiền. Đồng thời khi sự việc xảy ra D ngồi sử dụng điện thoại, không nhận thức được việc H, V đòi tiền anh T là vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra xác định D không liên quan đến hành vi phạm tội của H, V, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, số Imei: 357290099982379 là tài sản hợp pháp của Đinh Minh H: 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, Imei: 359614093206733 là tài sản hợp pháp của V không sử dụng để liên lạc vào mục đích phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Thanh Xuân chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân xử lý theo quy định

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKSTX ngày 18/11/2021, Viện kiểm sát nhân quận Thanh xuân đã truy tố Đinh Minh H và Hà Văn V về tội “ Cướp tài sản” theo khoản 1 điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Minh H và Hà Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bà Nguyễn Thị Thuỷ S – trợ giúp pháp lý cho bị cáo Hà Văn V đề nghị xem xét bị cáo V là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo V là hộ nghèo nhiều năm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo V về ý thức nhận thức pháp luật còn kém, không đầy đủ. Mặc dù mắc bệnh di truyền hiểm nghèo nhưng vẫn đi làm để lấy tiền chữa bệnh. Bệnh của bị cáo V có nguy cơ tử vong cao, cần điều trị thường xuyên bằng thuốc đặc trị và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V để bị cáo được ở ngoài chữa bệnh

Bị hại là anh Trần Tiến T xác nhận đã nhận đủ tài sản là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO RENO 2F màu xanh và 01 giấy chứng minh nhân dân số 034086000796 mang tên Trần Tiến T, có yêu cầu xin rút đơn truy cứu, không xử lý H và V, không yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân vẫn giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều

168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Minh H mức án từ 40 đến 44 tháng tù; Xử phạt bị cáo Hà Văn V mức án từ 36 đến 40 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 357290099982379 lắp sim số seri: 8984048000322022645

+ Trả lại cho bị cáo Hà Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; Imei: 359614093206733 lắp sim số seri: 8984048000070772219

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để khẳng định khoảng 15h00' ngày 25/04/2021 tại số 8 ngõ 172 Nguyễn T, phường N, quận T, thành phố H các bị cáo Đinh Minh H và Hà Văn V đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa sử dụng vũ lực ngay tức khắc làm cho anh Trần Tiến T không thể chống cự được nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 13.800.000đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO RENO 2F màu xanh trị giá 3.300.000đồng phạm vào tội “cướp tài sản” theo khoản 1 điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân, cần xử phạt nghiêm minh. Các bị cáo đều là người trưởng thành nhưng vì thiếu hiểu biết pháp luật nên đã cùng nhau thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác. Hành

vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đã tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công bàn bạc cụ thể.

Bị cáo Hà Văn V là người khởi xướng, nhờ bị cáo Đinh Minh H đi đòi tiền hộ, việc cướp tài sản là hành động bộc phát nhất thời. Bị cáo V lại là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật chưa cao, không phải là người chủ động trong việc phạm tội. Tuy nhiên dù bị cáo V không trực tiếp đánh anh T nhưng cũng không can ngăn bị cáo H, không có hành động tích cực để ngăn chặn hành vi phạm tội mà còn lấy giấy bút để mặc bị cáo H đọc ép anh T viết giấy ghi nợ. Trong quá trình tại ngoại, bị cáo V không tuân thủ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến việc bị truy nã nên bị cáo Hà Văn V sẽ phải chịu mức hình phạt ngang bằng bị cáo H. Cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; Lần đầu tiên bị đưa ra xét xử; Bị cáo V là dân tộc thiểu số mắc bệnh hiểm nghèo và có hoàn cảnh khó khăn; Bị hại đã nhận lại tài sản, có đơn xin cho hai bị cáo và không yêu cầu bồi thường. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

[4] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

[5] Bồi thường dân sự: Không xét

[6] Xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 357290099982379 lắp sim số seri: 8984048000322022645

+ Trả lại cho bị cáo Hà Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; Imei: 359614093206733 lắp sim số seri: 8984048000070772219

[6] Ân phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Minh H và Hà Văn V phạm tội “Cướp tài sản”

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 168; Các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Các điều 106, 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

- **Xử phạt:** Bị cáo Đinh Minh H 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 05/5/2021;

- **Xử phạt:** Bị cáo Hà Văn V 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 05/5/2021

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Bồi thường dân sự: Xác nhận người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

5. Xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 357290099982379 lắp sim số seri: 8984048000322022645

+ Trả lại cho bị cáo Hà Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; Imei: 359614093206733 lắp sim số seri: 8984048000070772219

Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2021.

6. Án phí:

Các bị cáo Đinh Minh H và Hà Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Đinh Minh H và Hà Văn V có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Trần Tiến T vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP và Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Bảo Long